TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 88/2025/HS - ST Ngày 30 - 9 - 2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*:** Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Lò Thị Vinh
Ông Nguyễn Quang Khải

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Tiến Trường - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 2- Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Lưu Ngọc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2- Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Quàng Văn M. Tên gọi khác: Không có. Sinh năm 1986
Tại: Điện Biên
Nơi cư trú: Bản U, xã Th, tỉnh Điện Biên.
Trước đây là: Bản U, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn S (đã chết) và con bà Lò Thị T: Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 27/9/2012, bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù, về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý. Ngày 24/01/2018, bị Toà án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý. Các bản án này bị cáo đã được xóa án tích. Ngày 26/4/2005, bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Ngày 21/01/2008, bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Ngày 08/11/2014, bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên áp dụng

biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong Quyết định xử lý vi phạm hành chính, được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/4/2025 và tạm giam đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: Hà Văn Đ. Tên gọi khác: Không có. Sinh năm 1997

Tại: Hoà Bình (Nay là tỉnh Phú Thọ)

Nơi cư trú: Xóm Ch, xã B, tỉnh Phú Thọ.

Trước đây là: Xóm Ch, xã M, huyện M, tỉnh Hoà Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn K và con bà Hà Thị Ph: Vợ, con: Chưa có. Tiền án, có 02 tiền án: Ngày 01/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Ngày 14/9/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 17/10/2024, bị Toà án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng. Bị cáo đã bỏ trốn không chấp hành Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiên bắt buộc. Nhân thân: Ngày 23/5/2011, bị Uỷ ban nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng. Ngày 01/02/2013 đã chấp hành xong Quyết định, được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/4/2025 và tạm giam đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

3. Họ và tên: Lường Văn Q. Tên gọi khác: Không có. Sinh năm 1992

Tại: Điện Biên

Nơi cư trú: Bản N, xã M, tỉnh Điện Biên

Trước đây là: Bản N, xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lường Văn M (đã chết) và con bà Vì Thị X: Vợ: Lường Thị Th (đã ly hôn) có 03 người con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2022. Tiền án, có 01 tiền án. Ngày 19/5/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/5/2020, bị Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 18 tháng. Ngày 14/10/2021 chấp hành xong Quyết định, được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/4/2025 và tạm giam đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

4. Họ và tên: Mạch Văn Ch. Tên gọi khác: Không có. Sinh năm 1970

Tại: Thanh Hóa

Nơi cư trú: Đội C17, phường M, tỉnh Điện Biên

Trước đây là: Đội C17, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Làm nông nghiệp; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mạch Văn Ch (đã chết) và con bà Mai Thị Huệ (đã chết): Vợ: Bùi Thị Ninh có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2004. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/4/2025 và tạm giam đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 20/4/2025, Quàng Văn M đi bộ từ nhà đến bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (nay là bản Xôm, xã Thanh An, tỉnh Điện Biên), mục đích tìm mua Heroine để sử dụng, nhưng không mua được. Tại đây, M gặp Hà Văn Đ đang đứng ở ven đường. Qua nói truyện M rủ Đ cùng nhau góp tiền đi xuống bản Pom Lót tìm mua Heroine để cùng nhau sử dụng. Đ đồng ý, khi cả hai đi đến khu vực bản Noong Ứng, xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (nay là bản Noong Ứng, xã Thanh An, tỉnh Điện Biên) thì gặp Lường Văn Q đang đi tìm mua Heroine để sử dụng, M rủ Quý góp tiền cùng đi xuống bản Pom Lót để mua Heroine, Quý đồng ý. Khi cả ba người đi bộ đến khu vực đường thuộc thôn Hoàng Công Chất, xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (nay là thôn Hoàng Công Chất, xã Thanh An, tỉnh Điện Biên) thì gặp Mạch Văn Ch. M rủ Chiến cùng đi xuống bản Pom Lót để mua Heroine cùng nhau sử dụng, Chiến đồng ý. Lúc này Đ nói mỗi người góp 50.000 đồng, mọi người đồng ý, M nói lát nữa M trả tiền xe Taxi đi xuống bản Pom Lót nên không đưa tiền cho Đ, còn Quý và Chiến mỗi người đưa cho Đ 50.000 đồng. Sau đó M vẫy một chiếc xe Taxi rồi cả bốn người lên xe đi xuống bản Pom Lót, xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (nay là bản Pom Lót, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên). Đến nơi, cả bốn người xuống xe và M trả tiền xe Taxi hết 50.000 đồng. Sau đó M nói với mọi người chúng mày ở đây đợi tao, để tao đi tìm mua Heroine. Mọi người đồng ý và Đ đưa cho M 150.000 đồng (là tiền góp của Quý, Chiến, Đ mỗi người 50.000 đồng). M cầm tiền đi bộ đến khu vực đường thuộc bản Pom Lót, xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (nay là bản Pom Lót, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên) thì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine với giá 150.000 đồng. Mua xong, M cầm gói Heroine ở tay phải, sau đó quay lại chỗ mọi người chờ rồi mở gói Heroine ra cho mọi người xem và chia nhau. M và Quý mỗi người cấu một ít Heroine. Số Heroine còn lại M gói lại rồi đưa cho Đ để Đ và Chiến chia nhau sử dụng. Sau đó M và Quý đi ra bãi đất trống gần đó sử dụng hết Heroine bằng hình thức chích và vứt bơm kim tiêm đi, rồi cả hai quay lại chỗ Đ và Chiến. Hồi 09 giờ 40 phút cùng ngày khi Mười, Quý, Chiến và Đ đang đứng ở ven đường thuộc bản Pom Lót, xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (nay là bản Pom Lót, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên) thì bị tổ công tác của Công an xã Pom Lót, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả

tang thu giữ trong lòng bàn tay trái của Đ đang cầm 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa các cục bột màu trắng nghi Heroine.

Tại biên bản làm việc về việc mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng, đồ vật, tài liệu ngày 20/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và các bản Kết luận giám định số 343/KL - KTHS ngày 25/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Vật chứng thu giữ của Quàng Văn M, Lường Văn Q, Mạch Văn Ch, Hà Văn Đ có khối lượng 0,12 gam là chất ma túy loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSKV2 ngày 10/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên đã truy tố bị cáo bị cáo Hà Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Quàng Văn M, Lường Văn Q và Mạch Văn Ch về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; ; điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Văn Đ. Xử phạt bị cáo Hà Văn Đ từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Quàng Văn M. Xử phạt bị cáo Quàng Văn M từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 07 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lường Văn Q. Xử phạt bị cáo Lường Văn Q từ 01 năm 05 tháng đến 01 năm 08 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mạch Văn Ch. Xử phạt bị cáo Mạch Văn Ch từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,12 gam Heroine (đã gửi giám định toàn bộ, sau giám định hoàn lại 0,08 gam Heroine); 01 mảnh nilon màu xanh.

.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải Quàng Văn M, Lường Văn Q và Mạch Văn Ch mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí HSST cho bị cáo Hà Văn Đ.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 09 giờ 40 phút ngày 20/4/2025, Tổ công tác Công an xã Pom Lót, tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại bản Pom Lót, xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (nay là bản Pom Lót, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên). Phát hiện có 04 người gồm các bị cáo Hà Văn Đ; Quàng Văn M, Lường Văn Q và Mạch Văn Ch có biểu hiện nghi vấn hoạt động tội phạm về ma túy. Qua kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ trong lòng bàn tay trái của bị cáo Hà Văn Đ đang cầm 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa các cục bột màu trắng nghi Heroine.

Qua cân xác định khối lượng và Kết luận giám định đã xác định, vật chứng thu giữ của bị cáo Hà Văn Đ 0,12 gam và là ma túy loại Heroine. Các bị cáo Đ Mười, Quý, Mạch đều khai số Heroine thu giữ của bị cáo Đ là do 04 bị cáo góp tiền vào mua. Mục đích để các bị cáo sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép.

Bị cáo M đã rủ các bị cáo Hà Văn Đ, Lường Văn Q và Mạch Văn Ch đi mua Heroine để cùng nhau sử dụng. Mỗi bị cáo góp 50.000 đồng để mua ma túy, bị cáo M trả tiền taxi chở cả 04 bị cáo đi mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, bị cáo M và bị cáo Quý mỗi người cấu một ít Heroine để sử dụng hết. Số Heroine còn lại bị cáo M gói lại rồi đưa cho bị cáo Đ để bị cáo Đ và bị cáo Chiến chia nhau sử dụng. Sau đó bị cáo M và bị cáo Quý đi ra bãi đất trống sử dụng hết Heroine, rồi cả hai quay lại chỗ Đ và Chiến thì bị Tổ công tác Công an xã Pom Lót, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Vì vậy cả 04 bị cáo đều phải chịu trách nhiệm về khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo Đ.

Hành vi của các bị cáo Quàng Văn M, Lường Văn Q và Mạch Văn Ch đều đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS. Bị cáo Đ có 02 tiền án chưa được xóa án tích và bản án số 48/2023/HS-ST ngày 14/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu bị cáo đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại

điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS xong bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249/BLHS.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước 0 giờ ngày 01/7/2025. Thời điểm xét xử các bị cáo, Bộ Luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 đã có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên Điều 249 Bộ Luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 so với Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 không có lợi cho các bị cáo. Vì vậy căn cứ điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử đối với hành vi của các bị cáo.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đơn giản, chỉ do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân mà không có mục đích nào khác. Tuy nhiên, hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn trong xã hội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân:

[3.1.1] Bị cáo Quàng Văn M sinh ra và lớn lên tại Điện Biên. Ngày 27/9/2012, bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù, về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý. Ngày 24/01/2018, bị Toà án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý. Các bản án này bị cáo đã được xóa án tích. Ngày 26/4/2005, bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Ngày 21/01/2008, bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Ngày 08/11/2014, bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong Quyết định xử lý vi phạm hành chính, được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

[3.1.2] Bị cáo Hà Văn Đ sinh ra và lớn lên tại Điện Biên Hòa Bình (nay là tỉnh Phú Thọ). Ngày 23/5/2011, bị Uỷ ban nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng. Ngày 01/02/2013 đã chấp hành xong Quyết định, được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 17/10/2024, bị Toà án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng. Bị cáo đã bỏ trốn không chấp hành Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[3.1.3] Bị cáo Lường Văn Q sinh ra và lớn lên tại Điện Biên Ngày 13/5/2020, bị Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 18 tháng. Ngày 14/10/2021 chấp hành xong Quyết định, được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lường Văn Q có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên bị cáo Quý bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo điểm h khoản 1 điều 52/BLHS. Bị cáo Đ có 02 tiền án chưa được xóa án tích và bản án số 48/2023/HS-ST ngày 14/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu bị cáo đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS chưa chưa được xóa án tích xong bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung "tái phạm nguy hiểm "theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249/BLHS nên bị cáo Đ không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Bị cáo Quàng Văn M có bố đẻ là ông Quàng Văn Sương hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ Quốc tế được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất nên bị cáo M được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

[4] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy.

Đây là vụ án đồng phạm, các bị cáo cùng thực hiện tội phạm, nhưng trước và trong khi phạm tội các bị cáo không phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể cho từng người, nên vụ án không có tổ chức mà là đồng phạm giản đơn. Bị cáo M là người khởi xướng góp tiền và trực tiếp mua Heroine nên giữ vai trò chính. Bị cáo Đ là người đưa ra mức góp tiền và cùng góp tiền, cất giấu số ma tuý trên, nên có vai trò sau bị cáo Mười, bị cáo Quý và bị cáo Chiến cùng góp tiền, cùng thực hiện tội phạm, có vai trò như nhau. Vì vậy, HĐXX sẽ căn cứ vào Điều 58/BLHS để xem xét, cân nhắc áp dụng mức hình phạt cho phù hợp với từng bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo Hà Văn Đ từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 06 tháng tù; bị cáo Quàng Văn M từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 07 tháng tù; bị cáo Lường Văn Q từ 01 năm 05 tháng đến 01 năm 08 tháng tù; bị cáo Mạch Văn Ch từ

01 năm 01 tháng đến 01 năm 03 tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ Luật hình sự, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vật chứng: Gồm 0,12 gam Heroine (đã gửi giám định toàn bộ, sau giám định hoàn lại 0,08 gam Heroine) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 mảnh nilon màu xanh không có giá trị sử dụng nên cần bị tịch thu tiêu huỷ theo điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Tuy nhiên bị cáo Đ khó khăn về kinh tế, thuộc hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo Đ xin được miễn án phí, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo Hà Văn Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về vấn đề khác: Trong quá trình điều tra M đã khai nguồn gốc số ma túy bị cáo mua của một người đàn ông bị cáo không biết địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ được. Vì vậy HĐXX không xem xét.

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Quàng Văn M và Lường Văn Q, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với hình thức cảnh cáo. Vì vậy HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Văn Đ.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Quàng Văn M.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lường Văn Q.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mạch Văn Ch.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hà Văn Đ; Quàng Văn M, Lường Văn Q và Mạch Văn Ch đều phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

2. Hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hà Văn Đ **05 (năm) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 20/4/2025).

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn M **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 20/4/2025).

- Xử phạt bị cáo Lường Văn Q **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 20/4/2025).

- Xử phạt bị cáo Mạch Văn Ch **01 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 20/4/2025).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 0,12 gam Heroine (đã gửi giám định toàn bộ, sau giám định hoàn lại 0,08 gam Heroine); 01 mảnh nilon màu xanh.

Vật chứng đã được Công an tỉnh Điện Biên bàn giao sang Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 10/9/2025.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải Quàng Văn M, Lường Văn Q và Mạch Văn Ch mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí HSST cho bị cáo Hà Văn Đ.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/9/2025).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thùy Dương

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND KV2- Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04;PV06;
- Phân trại Mường Thanh;
- Bị cáo;
- T.H.A Dân sự tỉnh Điện Biên;
- T.H.A HS; Lưu.